

Số: 2813 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 19 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao biên chế công chức quản lý hành chính nhà nước, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên, các tổ chức hội của tỉnh Nam Định năm 2025 và giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 50-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2026; Quyết định số 3192-QĐ/BTCTW ngày 11/11/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Nam Định năm 2025;

Căn cứ Công văn số 4966/BNV-TCBC ngày 03/9/2023 của Bộ Nội vụ về việc trình tự phê duyệt, giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của địa phương;

Căn cứ Kế hoạch số 84-KH/TU ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về quản lý và sử dụng biên chế tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2026; Kế hoạch số 118-KH/TU ngày 28/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý và sử dụng biên chế tỉnh Nam Định giai đoạn 2024-2026;

Căn cứ Thông báo số 1317-TB/TU ngày 18/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giao biên chế tỉnh Nam Định năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 136/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao biên chế công chức quản lý hành chính nhà nước, phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên, các tổ chức Hội của tỉnh Nam Định năm 2025 và giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3535/TTr-SNV ngày 17/12/2024 về việc giao biên chế công chức quản lý hành chính nhà nước, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên, các tổ chức hội của tỉnh Nam Định năm 2025 và giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao biên chế công chức quản lý hành chính nhà nước năm 2025 trong các cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện là 1.953 biên chế (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

Điều 2. Giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, các tổ chức hội của tỉnh Nam Định năm 2025, như sau:

1. Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, các tổ chức hội của tỉnh Nam Định năm 2025 là 28.662 người làm việc (chưa bao gồm 1.591 biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập tại Điều 3 của Quyết định này), cụ thể như sau:

- Sự nghiệp giáo dục: 25.034 người làm việc;
- Sự nghiệp y tế : 2.291 người làm việc;
- Sự nghiệp văn hóa: 554 người làm việc;
- Sự nghiệp khác: 718 người làm việc;
- Hội quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện: 65 người làm việc.

2. Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp là 30 người làm việc khối sự nghiệp y tế tuyến tỉnh.

Điều 3. Đối với 1.591 biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập được bổ sung tại Điều 2 Quyết định số 3192-QĐ/BTCTW ngày 11/11/2024 của Ban Tổ chức Trung ương:

1. Tiếp tục giữ nguyên 658 và 610 biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập của tỉnh Nam Định đã được Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương giao (tại khoản 2 Điều 2 Quyết định số 50-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 về biên chế của tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2026; Quyết định số 2389-QĐ/BTCTW ngày 06/12/2023 về biên chế của tỉnh Nam Định năm 2024 và Điều 2 Quyết định số 3192-QĐ/BTCTW ngày 11/11/2024 về biên chế của tỉnh Nam Định năm 2025).

2. Đối với 323 biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập được bổ sung từ năm học 2024-2025: Thực hiện phân bổ khối mầm non 170 người làm việc, khối tiểu học 89 người làm việc, khối trung học cơ sở 64 người làm việc.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 4. Giao 1.121 chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ cho khối giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố Nam Định, để làm công việc ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung.

(Chi tiết tại Phụ lục số III kèm theo)

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm:

a) Căn cứ biên chế công chức, số lượng người làm việc được giao năm 2025, thực hiện việc phân bổ cho các đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền, báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, đảm bảo biên chế tối thiểu theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính Phủ đối với các tổ chức hành chính và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Quản lý, sử dụng có hiệu quả biên chế công chức, số lượng người làm việc được giao, đồng thời thực hiện tốt tinh giản biên chế và cơ cấu lại tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức, người lao động.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm:


a) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, phân bổ, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức hội và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP theo đúng quy định.

b) Thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức hội và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh.

Điều 6. - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP8. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Đình Nghị

Phụ lục I
GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH
NHÀ NƯỚC CỦA TỈNH NAM ĐỊNH NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2024 của UBND tỉnh)

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Giao biên chế công chức quản lý hành chính nhà nước năm 2025	Ghi chú
1	2	3	4
	TỔNG CẢ TỈNH	1.953	
I	KHỐI SỞ, BAN, NGÀNH	1.124	
1	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	36	
2	Văn phòng UBND tỉnh	66	
3	Sở Nội vụ	66	
4	Sở Nông nghiệp và PTNT	224	
5	Sở Công Thương	47	
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	43	
7	Sở Tài chính	73	
8	Sở Xây dựng	48	
9	Sở Giao thông vận tải	54	
10	Sở Khoa học và Công nghệ	43	
11	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	66	
12	Sở Giáo dục và Đào tạo	58	
13	Sở Y tế	64	
14	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	54	
15	Sở Tư pháp	30	
16	Sở Tài nguyên và Môi trường	59	
17	Sở Thông tin Truyền thông	30	
18	Thanh tra tỉnh	39	
19	Ban quản lý các khu công nghiệp	24	
II	KHỐI HUYỆN, THÀNH PHỐ	829	
1	Thành phố Nam Định	149	
2	Huyện Vụ Bản	73	
3	Huyện Ý Yên	93	
4	Huyện Nghĩa Hưng	86	
5	Huyện Nam Trực	82	
6	Huyện Trực Ninh	81	
7	Huyện Hải Hậu	99	
8	Huyện Xuân Trường	82	
9	Huyện Giao Thủy	84	
III	DỰ PHÒNG	0	

Phụ lục III

**GIAO SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG THEO
NGHỊ ĐỊNH SỐ 111/2022/NĐ-CP NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2024 của UBND tỉnh)

Số thứ tự	Tên đơn vị	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2025				
		Tổng số	Mầm non	Chia ra		
				Tiểu học	THCS	THPT
1	2					
	Tổng cả tỉnh	1.121	540	177	146	258
I	Khôi Sở, Ban, Ngành	258		0	0	258
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	258				258
II	Khôi huyện, thành phố	863	540	177	146	0
1	Thành phố Nam Định	121	110	8	3	
2	Huyện Vụ Bản	60	40	12	8	
3	Huyện Ý Yên	102	54	27	21	
4	Huyện Nghĩa Hưng	118	66	27	25	
5	Huyện Nam Trực	111	58	28	25	
6	Huyện Trực Ninh	81	44	17	20	
7	Huyện Hải Hậu	96	52	21	23	
8	Huyện Xuân Trường	96	62	18	16	
9	Huyện Giao Thủy	78	54	19	5	